

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG
XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2017

Số: 882 /HĐXD-QLDA
V/v thông báo kết quả thẩm định
TKCS các công trình thuộc dự án
Khu nhà ở diện tích 4,277 ha tại
phường Thanh Mỹ Lợi, quận 2, TP
Hồ Chí Minh.

Kính gửi: Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình.

Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng đã nhận Tờ trình số 19/2017-CV-TB ngày 08/08/2017 của Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình trình thẩm định thiết kế cơ sở công trình Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thanh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 05/8/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Sau khi xem xét, Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng thông báo kết quả thẩm định thiết kế cơ sở công trình như sau:

I. Thông tin chung về công trình:

1. Tên công trình: Khu cao tầng và Khu thấp tầng.

Thuộc dự án: Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thanh Mỹ Lợi, quận 2.

2. Nhóm dự án: B Loại: Công trình dân dụng Cấp: I, III.

3. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình.

4. Địa điểm xây dựng: phường Thanh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

5. Tổng mức đầu tư dự kiến: khoảng 1.828 tỷ đồng.

6. Nguồn vốn đầu tư: Vốn doanh nghiệp, vốn vay và vốn huy động.

7. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: tiêu chuẩn của Việt Nam, có tham khảo một số tiêu chuẩn nước ngoài.

8. Nhà thầu lập thiết kế cơ sở:

- Phần kiến trúc (nhà cao tầng): Công ty TNHH tư vấn và thiết kế kiến trúc Công Vòm.

- Phần kiến trúc (nhà thấp tầng): Công ty TNHH Một thành viên địa ốc An Phú An.

- Phần kết cấu: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Ánh Sáng Phương Nam.
 - Phần cơ điện: Công ty TNHH thiết kế Cơ Điện Xanh.
9. Nhà thầu khảo sát địa chất công trình: Công ty cổ phần Tư vấn khảo sát kiểm định xây dựng Trường Sơn.

II. Hồ sơ trình thẩm định thiết kế cơ sở:

Văn bản pháp lý:

- Văn bản số 268/KHĐT-XD ngày 17/9/2001 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh về việc chấp thuận đầu tư dự án Xây dựng khu nhà ở Thạnh Mỹ Lợi quận 2 (Dự án thành phần của dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật chính Khu dân cư phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2 do công ty Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận làm chủ đầu tư).

- Văn bản số 6396/BKHĐT-PC ngày 17/8/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh về thủ tục tách doanh nghiệp và thay đổi nhà đầu tư.

- Văn bản số 7528/SKHĐT-ĐKĐT ngày 31/8/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh về hồ sơ đề nghị điều chỉnh Bản chấp thuận đầu tư của Công ty TNHH Xây dựng kinh doanh nhà và khách sạn Thái Bình.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0313826813 ngày 25/5/2016, thay đổi lần thứ 4 ngày 26/6/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp cho Công ty Cổ phần Kinh doanh Bất động sản Thái Bình.

- Quyết định số 949/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 của UBND quận 2 về phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở diện tích 4,2777ha do Công ty TNHH Xây dựng Kinh doanh nhà và khách sạn Thái Bình làm chủ đầu tư tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2 (quy hoạch sử dụng đất, kiến trúc, giao thông).

- Giấy phép quy hoạch số 72/GPQH ngày 16/8/2017 của Sở Quy hoạch-Kiến trúc cấp cho Công ty Cổ phần Kinh doanh Bất động sản Thái Bình.

- Văn bản số 4456/UBND-ĐT ngày 18/7/2017 của UBND TP Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Khu nhà ở diện tích 4,2777ha do Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình làm chủ đầu tư, thuộc khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi 180,8ha (khu 174ha cũ), phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2.

- Văn bản số 3043/SQHKT-QHKTT ngày 26/6/2017 của Sở Quy hoạch-Kiến trúc về điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Khu nhà ở diện tích 4,2777ha do Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình làm chủ đầu tư, thuộc khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi 180,8ha (khu 174ha cũ), phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2.

- Văn bản số 2011/UBND-QLĐT ngày 16/5/2017 của UBND quận 2 về điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (tăng dân số, số lượng căn hộ và tầng

cao công trình) tại Khu nhà ở diện tích 4,2777ha do Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình làm chủ đầu tư, thuộc khu dân cư Thạnh Mỹ Lợi 180,8ha (khu 174ha cũ).

- Văn bản số 403/TC-QC ngày 15/11/2016 của Cục tác chiến - Bộ Tổng tham mưu về việc chấp thuận cao độ tĩnh không xây dựng công trình.

2. Hồ sơ thiết kế:

- Thuyết minh và các bản vẽ thiết kế cơ sở lập tháng 8/2017.

- Báo cáo kết quả khảo sát địa chất công trình lập tháng 01/2017

3. Hồ sơ năng lực các nhà thầu:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0310045321 ngày 25/5/2010, thay đổi lần thứ 10 ngày 19/4/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Tư vấn và thiết kế kiến trúc Cồng Vòm, đăng ký thông tin năng lực hoạt động xây dựng số thứ tự 1529.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0310318219 ngày 17/9/2010, thay đổi lần thứ 12 ngày 27/4/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH Một thành viên địa ốc An Phú An, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD 00002335 ngày 13/7/2017.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309475640 ngày 30/10/2009, thay đổi lần thứ 10 ngày 19/12/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp cho Công ty TNHH thiết kế Cơ Điện Xanh, đăng ký thông tin năng lực hoạt động xây dựng số thứ tự 3062.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305563409 ngày 22/02/2008, thay đổi lần thứ 4 ngày 23/4/2014 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp cho Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Ánh Sáng Phương Nam, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD 00000200 ngày 21/02/2017.

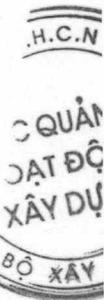
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305879498 ngày 22/7/2008, thay đổi lần thứ 8 ngày 23/12/2015 của Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp cho Công ty cổ phần Tư vấn khảo sát kiểm định xây dựng Trường Sơn, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD 00000013 ngày 04/11/2016.

- Chứng chỉ hành nghề của chủ nhiệm khảo sát, chủ nhiệm và các chủ trì thiết kế.

III. Nội dung hồ sơ thiết kế cơ sở trình thẩm định:

1. Tổng mặt bằng và phương án kiến trúc:

Thiết kế cơ sở công trình Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh, bao gồm Khu thấp tầng và Khu cao tầng:



Khu cao tầng:

Công trình Khu cao tầng thuộc dự án Khu Nhà ở diện tích 4,2777 ha, tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh được xây dựng trên khu đất có tổng diện tích 18.282,50m². Diện tích xây dựng 7.264,50m², mật độ xây dựng khối đế khoảng 39,73%, mật độ xây dựng khối tháp 25,03%, tổng diện tích sàn xây dựng 113.182,15 m² (không kể diện tích tầng hầm, kỹ thuật, sân thượng và mái), hệ số sử dụng đất 6,2 lần, trong đó chức năng ở khoảng 98.757,25 m², hệ số sử dụng đất 5,4 lần, chức năng thương mại dịch vụ và tiện ích công cộng khoảng 14.424,9 m², hệ số sử dụng đất 0,8 lần. Chiều cao tối đa xây dựng công trình 90,50m so với cao độ vỉa hè (cao độ tầng 1 cao hơn cao độ vỉa hè 1,1m). Khoảng lùi xây dựng công trình 9m so với lộ giới đường Trương Văn Bang và đường Lâm Quang Ky, 7m so với lộ giới đường Nguyễn Mộng Tuân và đường số 1. Lối vào chính công trình từ phía đường Trương Văn Bang và đường số 1, lối lên xuống tầng hầm từ phía đường Nguyễn Mộng Tuân và đường Lâm Quang Ky. Xung quanh khối công trình là đường giao thông nội bộ và cây xanh, sân vườn.

Công trình có quy mô 25 tầng (kể cả tum thang), trong đó khối đế cao 2 tầng và 04 khối tháp 1, 2, 3, 4 cao 23 tầng, bên dưới là 1 tầng hầm chung mở rộng gần hết diện tích khu đất. Diện tích sàn xây dựng tầng hầm là 15.799,18m², bố trí chỗ đỗ xe và các hạng mục kỹ thuật công trình.

Tầng 1 và 2 bố trí các khu sảnh riêng cho các cửa hàng từ 1 đến 2 tầng, nhà trẻ, sinh hoạt cộng đồng, chỗ đỗ xe máy và văn phòng quản lý.

Tầng 3 bố trí các căn hộ ở, sinh hoạt cộng đồng, mái khối đế bố trí hồ bơi. Tầng 4 đến tầng 24 các tháp bố trí các căn hộ ở. Tầng 25 bố trí tum thang, kỹ thuật và các bể nước sạch. Trong công trình có bố trí các sảnh và thang riêng cho khu vực căn hộ ở và khu vực thương mại.

Tổng số căn hộ 1.044 căn hộ ở, 76 cửa hàng 1-2 tầng, quy mô dân số cho khối cao tầng là 2.685 người. Tổng diện tích sàn sinh hoạt cộng đồng khoảng 843m² bố trí tại tầng 1 và tầng 3, tổng diện tích sàn nhà trẻ khoảng 571m² và 659m² sân chơi ngoài trời, tổng diện tích sàn bố trí chỗ đỗ xe tại tầng hầm và tầng 2 khoảng 16.996m².

Khu thấp tầng:

Công trình Khu thấp tầng thuộc dự án Khu Nhà ở diện tích 4,2777 ha, tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh được xây dựng trên khu đất có tổng diện tích 24.494,5m², trong đó diện tích đất ở là 17.308m². Tổng diện tích xây dựng 8.810m², mật độ xây dựng toàn khu thấp tầng 50,9%. Tổng diện tích sàn xây dựng 28.468m², hệ số sử dụng đất 1,64 lần.

Khu thấp tầng gồm 03 nhóm nhà ký hiệu A, D và E, tổng số 92 lô đất, trong đó có 65 căn biệt thự và 27 nhà liên kế bố trí như sau:

- Khu biệt thự đơn lập: gồm 16 lô thuộc nhóm nhà D (D1-D16); diện tích mỗi lô từ $216,4m^2$ đến $335m^2$; diện tích xây dựng mỗi lô từ $84,4m^2$ đến $140,5m^2$; mật độ xây dựng khoảng 39% đến 46,8%; hệ số sử dụng đất từ 1,04lần đến 1,28lần. Các căn biệt thự có quy mô 3 tầng và mái dốc, chiều cao đến đỉnh mái 13,1m so với cao độ hoàn thiện vỉa hè (cao độ tầng 1 cao hơn vỉa hè 0,5m), chiều cao tầng 1 là 3,8m, tầng 2 và 3 là 3,6m; cao độ tầng 1 cao hơn cao độ vỉa hè 0,5m. Khoảng lùi xây dựng công trình phía sân trước 3m, phía sân sau 2m và bên hông 2m.

- Khu nhà biệt thự song lập: gồm 49 lô thuộc nhóm nhà A (A1-A28), nhóm nhà E (E1-E18) và nhóm nhà D (D17-D19); diện tích mỗi lô từ $160m^2$ đến $394m^2$; diện tích xây dựng mỗi lô từ $74,4m^2$ đến $170,6m^2$; mật độ xây dựng khoảng 40,5% đến 52,5%; hệ số sử dụng đất từ 1,11lần đến 1,51lần. Các căn biệt thự có quy mô 3 tầng và tum thang, chiều cao đến đỉnh mái 13,1m so với cao độ hoàn thiện vỉa hè (cao độ tầng 1 cao hơn vỉa hè 0,5m), chiều cao tầng 1 là 3,8m, tầng 2 và 3 là 3,6m; cao độ tầng 1 cao hơn cao độ vỉa hè 0,5m. Khoảng lùi xây dựng công trình phía sân trước phía đường Lâm Quang Ky 4m và các tuyến đường còn lại 3m, phía sân sau 2m và bên hông 2m.

- Khu nhà liên kế: gồm 27 lô thuộc nhóm nhà D (D20-D46); diện tích mỗi lô từ $107,2m^2$ đến $298,4m^2$; diện tích xây dựng mỗi lô từ $74,5m^2$ đến $123,5m^2$; mật độ xây dựng khoảng 34,8% đến 70,5%; hệ số sử dụng đất từ 1,61lần đến 3,2lần. Các căn nhà liên kế có quy mô 5 tầng và tum thang, chiều cao đến đỉnh mái 17,9m so với cao độ hoàn thiện vỉa hè (cao độ tầng 1 cao hơn vỉa hè 0,2m), chiều cao tầng 1 là 3,3m, tầng 2 là 3m, tầng 3 và 4 là 3,3m và tầng 5 là 3,4m; cao độ tầng 1 cao hơn cao độ vỉa hè 0,2m. Khoảng lùi xây dựng công trình phía sân trước phía đường Đồng Văn Cống là 4,5m, phía đường Nguyễn Mộng Tuân là 3m và phía đường Lâm Quang Ky là 4m, phía sân sau 2m.

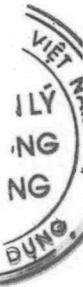
2. Phương án kết cấu:

Khu cao tầng: Kết cấu chịu lực chính là hệ cột vách, dầm bê tông cốt thép kết hợp lõi cứng, sàn bê tông cốt thép cho các tầng hầm đến tầng 2 và tầng sân thượng, sàn bê tông cốt thép ứng suất trước cho tầng điển hình. Móng sử dụng cọc bê tông cốt thép ly tâm ứng suất trước, tầng hầm sử dụng kết cấu tường bê tông cốt thép.

Khu thấp tầng: Kết cấu chịu lực chính là hệ khung, dầm sàn bê tông cốt thép đổ tại chỗ. Móng sử dụng kết cấu móng cọc bê tông cốt thép.

3. Hệ thống kỹ thuật công trình:

- Hệ thống cấp điện: nguồn điện cấp cho công trình từ tuyến trung thế của thành phố đưa về các trạm biến áp bên trong công trình. Tổng công suất các máy



biến áp cho công trình 7.310KVA, trong đó khu cao tầng có tổng công suất 6.560KVA, khu thấp tầng có tổng công suất 750KVA. Tổng công suất máy phát điện dự phòng là 2.500KVA (1x1000KVA và 1x1500KVA) cung cấp điện cho khu vực ưu tiên tại khu cao tầng khi có sự cố.

- Hệ thống cấp nước: nguồn nước cấp cho công trình từ hệ thống cấp nước của khu vực đưa về bể ngầm và bơm lên các bể chứa trên mái trước khi cấp đến các hộ tiêu thụ. Sử dụng hệ thống bơm tăng áp và hệ thống van giảm áp cấp nước sinh hoạt cho khối cao tầng.

- Hệ thống thoát nước mưa và nước thải: được thiết kế riêng biệt. Nước thải sinh hoạt được xử lý qua trạm xử lý nước thải công suất 1.200m³/ngày đêm của dự án trước khi thoát ra hệ thống thoát nước thải chung của khu vực.

- Các hệ thống kỹ thuật khác bao gồm: điều hòa không khí và thông gió, chiếu sáng, chống sét, báo cháy và chữa cháy... theo yêu cầu sử dụng công trình.

IV. Kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh:

1. Sự phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt:

Thiết kế cơ sở công trình Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh về cơ bản phù hợp với các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc theo Giấy phép quy hoạch số 72/GPQH ngày 16/8/2017 của Sở Quy hoạch- Kiến trúc TP Hồ Chí Minh cấp cho Công ty Cổ phần Kinh doanh Bất động sản Thái Bình; phù hợp với thỏa thuận chiều cao tầng không xây dựng công trình tại văn bản số 403/TC-QC ngày 15/11/2016 của Cục tác chiến-Bộ Tổng tham mưu.

2. Khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật khu vực:

Hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà được đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực trên các tuyến đường xung quanh dự án. Trước khi thực hiện đấu nối cần kiểm tra hiện trạng và phải tuân thủ theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý chuyên ngành, đảm bảo khớp nối đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật chung của khu vực.

3. Sự phù hợp của giải pháp thiết kế đảm bảo an toàn xây dựng, phòng chống cháy nổ, môi trường:

Giải pháp thiết kế về cơ bản đảm bảo an toàn xây dựng.

Thiết kế cơ sở về phòng cháy chữa cháy chưa được cơ quan chuyên môn góp ý kiến theo đúng quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy, phải bổ sung.

Dự án chưa có Báo cáo đánh giá tác động môi trường được thẩm định và phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của pháp luật về bảo vệ môi trường, cần bổ sung.

4. Sự tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thiết kế:

Thiết kế cơ sở áp dụng các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn của Việt Nam và tham khảo một số tiêu chuẩn nước ngoài đối với phân kết cấu. Thiết kế cơ sở về cơ bản tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

5. Điều kiện năng lực hoạt động xây dựng:

- Các nhà thầu lập thiết kế cơ sở và nhà thầu khảo sát địa chất công trình có đăng ký kinh doanh và đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc thực hiện.

- Chủ nhiệm thiết kế, các chủ trì thiết kế có chứng chỉ hành nghề và đủ điều kiện năng lực phù hợp với công việc thực hiện theo quy định.

6. Giải pháp tổ chức thực hiện dự án phù hợp với yêu cầu của thiết kế cơ sở.

V. Kết luận:

1. Thiết kế cơ sở công trình Khu nhà ở diện tích 4,2777ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh chỉ đủ điều kiện trình phê duyệt thiết kế và triển khai các bước thiết kế tiếp theo sau khi đã bổ sung và hoàn thiện đầy đủ các nội dung sau:

- Bổ sung Quyết định chấp thuận đầu tư dự án xây dựng nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở.

- Hoàn thành các thủ tục phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 khu đất thực hiện dự án phù hợp với Giấy phép quy hoạch số 72/GPQH ngày 16/8/2017 của Sở Quy hoạch- Kiến trúc TP Hồ Chí Minh.

- Bổ sung văn bản góp ý kiến về phòng cháy chữa cháy đối với hồ sơ thiết kế cơ sở của cơ quan có thẩm quyền theo quy định và bổ sung đầy đủ các yêu cầu (nếu có).

- Bổ sung Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2. Khi triển khai các bước tiếp theo, cần lưu ý:

- Bổ sung các bản vẽ thiết kế hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà của dự án. Liên hệ với các cơ quan quản lý chuyên ngành tại khu vực để thỏa thuận và được hướng dẫn cụ thể bằng văn bản về đầu nối đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật chung khu vực.

- Giải pháp thiết kế cần sử dụng vật liệu phù hợp, đáp ứng yêu cầu QCVN 09:2013/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình xây dựng sử dụng năng lượng hiệu quả; phải sử dụng vật liệu gạch không nung theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2012/TT-BXD ngày 28/11/2012 của Bộ Xây dựng quy định sử dụng vật liệu không nung trong các công trình xây dựng.

- Việc áp dụng các tiêu chuẩn trong quá trình đầu tư xây dựng công trình phải tuân thủ quy định tại Khoản 3, 4 Điều 6 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. Lưu ý phải thiết kế, cấu tạo và chỉ dẫn kỹ thuật về kháng chấn cho công trình.

- Phải đảm bảo xử lý nước thải sinh hoạt đạt tiêu chuẩn môi trường theo quy định tại QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt trước khi thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Khi tính toán kết cấu chịu lực chính, nhà thầu thiết kế phải sử dụng phần mềm tính toán hợp lệ.

- Chủ đầu tư và nhà thầu thiết kế hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các số liệu trong hồ sơ thiết kế cơ sở trình thẩm định.

Trên đây là thông báo của Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng về kết quả thẩm định thiết kế cơ sở điều chỉnh các công trình thuộc dự án Khu nhà ở diện tích 4,2777 ha tại phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh. Đề nghị chủ đầu tư nghiên cứu thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Lê Quang Hùng (đề b/c);
- UBND TP Hồ Chí Minh;
- Sở QHKT TP Hồ Chí Minh;
- Lưu VP, QLDA (CTN).



CỤC TRƯỞNG

Bùi Trung Dũng

BỘ XÂY DỰNG
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG
XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2017

Số: 882a /HĐXD-DA

V/v phí thẩm định thiết kế cơ sở.

Kính gửi: Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình.

Căn cứ các quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng công trình và xét đề nghị của Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình tại Tờ trình số 19/2017-CV-TB ngày 08/8/2017, Cục Quản lý hoạt động xây dựng đã thẩm định thiết kế cơ sở các công trình thuộc dự án Khu nhà ở diện tích 4,277ha tại phường Thanh Mỹ Lợi, quận 2, TP Hồ Chí Minh.

Cục Quản lý hoạt động xây dựng thông báo phí thẩm định thiết kế cơ sở xác định theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở.

Tổng mức đầu tư của dự án: ~ 1.828 tỷ đồng.

Phí thẩm định TKCS = Phí góp ý TKCS

= (phí thẩm định dự án đầu tư XD) x 50%

= (Tổng mức đầu tư) x Mức thu x 50%

= 26.300.000 đồng.

(Hai mươi sáu triệu, ba trăm nghìn đồng chẵn)

Phí góp ý thiết kế cơ sở nộp về: Cục Quản lý hoạt động xây dựng.

Tài khoản số 35110111870500000, Kho bạc Nhà nước Hai Bà Trưng.

Đề nghị Công ty cổ phần Kinh doanh bất động sản Thái Bình thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP, QLDA (CTN).

CỤC TRƯỞNG

Bùi Trung Dũng